

CẬP NHẬT XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN 10/07 – 14/07

Cập nhật ngày 09/07/2023

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1,138.07	1.6%
KLGD (trCP)	3,668.04	9.6%
GTGD (tỷ VND)	77,629.35	6.3%
HNX-INDEX	225.82	0.7%
KLGD (trCP)	512.07	8.5%
GTGD (tỷ VND)	8,061.59	2.2%

MUA/BÁN RÒNG KHỚP LỆNH TUẦN 1 - THÁNG 7/2023

TUẦN 5 - THÁNG 6/2023

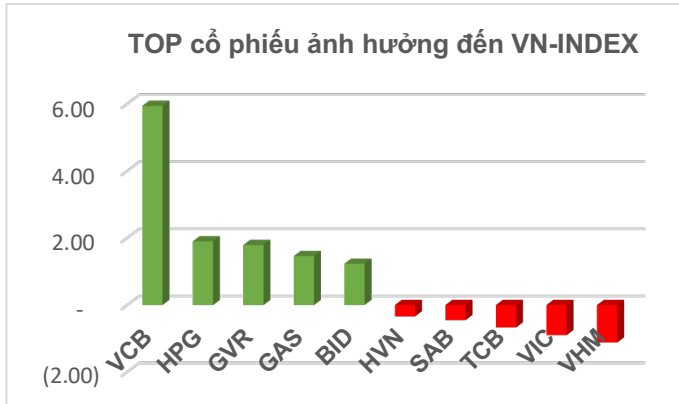
Ngành	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài
Bán lẻ	10.7	(35.7)	39.5	(14.5)	(108.4)	22.8	(44.2)	129.8
Bảo hiểm	(17.2)	(3.3)	(8.4)	28.9	33.4	(30.9)	1.7	(4.2)
Bất động sản	270.1	(193.5)	114.7	(191.3)	481.9	(222.1)	(90.3)	(169.6)
Công nghệ Thông tin	36.2	(55.2)	16.3	2.6	28.7	(32.0)	2.6	0.7
Dầu khí	90.2	(34.1)	(7.6)	(48.5)	(8.9)	(26.6)	0.7	34.8
Dịch vụ tài chính	91.6	71.7	(52.1)	(111.1)	84.9	34.7	70.2	(189.8)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	154.1	(108.9)	28.9	(74.2)	177.1	(90.2)	6.4	(93.4)
Du lịch và Giải trí	(13.4)	(4.5)	12.4	5.4	3.1	10.9	(3.4)	(10.5)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(226.3)	16.3	120.2	89.8	18.0	21.4	(42.3)	2.9
Hàng cá nhân & Gia dụng	202.4	(31.1)	(3.8)	(167.5)	39.8	(39.3)	(3.0)	2.5
Hóa chất	(210.3)	139.1	(8.5)	79.7	61.4	(0.9)	5.8	(66.2)
Ngân hàng	298.4	(291.4)	343.1	(350.2)	35.2	(129.5)	358.4	(264.1)
Ô tô và phụ tùng	5.2	(5.2)	1.1	(1.1)	1.8	2.5	(8.5)	4.2
Tài nguyên Cơ bản	(570.1)	216.6	(20.0)	373.4	(580.3)	54.9	(59.4)	584.7
Thực phẩm và đồ uống	198.2	(295.5)	83.8	13.5	169.4	(36.7)	(24.5)	(108.2)
Truyền thông	1.0	(0.0)	-	(1.0)	0.6	(0.0)	-	(0.6)
Xây dựng và Vật liệu	(175.9)	183.4	9.1	(16.6)	(216.7)	206.0	5.1	5.5
Y tế	(7.5)	(1.3)	(0.0)	8.8	(6.9)	0.3	(0.0)	6.6
Tổng	137.4	(432.5)	668.9	(373.8)	214.2	(254.7)	175.3	(134.8)

Note: Tỷ VND, Chỉ tính GD khớp lệnh trên HOSE

TOP MUA/BÁN RÒNG KHỚP LỆNH NĐT CÁ NHÂN LŨY KẾ TUẦN 1 - THÁNG 7/2023

MUA RÒNG	Mã	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài	BÁN RÒNG	Mã	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài
1	VNM	411.1	-332.6	48.5	-127.0	1	HPG	-496.7	169.7	-2.9	329.9
2	PNJ	192.1	-16.7	-4.1	-171.3	2	GEX	-214.6	28.5	149.3	36.8
3	STB	181.8	3.7	88.3	-273.9	3	VHC	-138.3	-5.9	2.4	141.8
4	VND	160.6	-97.5	0.0	-63.1	4	SSI	-109.6	37.6	-38.0	110.1
5	NLG	121.5	18.5	8.6	-148.6	5	VGC	-107.6	110.0	0.0	-2.5
6	PLX	91.4	-61.6	-3.5	-26.4	6	VCB	-88.6	3.4	17.3	67.9
7	NVL	86.0	-61.4	-6.2	-18.5	7	DBC	-85.3	52.3	0.1	32.9
8	VIC	77.1	-51.0	27.1	-53.1	8	HSG	-80.8	77.1	0.1	3.6
9	TCB	72.2	-89.3	17.1	0.0	9	VCG	-75.0	56.8	9.0	9.1
10	HDB	64.4	-7.4	14.5	-71.5	10	VIB	-62.1	2.8	59.3	0.0
11	CTG	63.0	-74.2	32.0	-20.9	11	GVR	-58.2	45.8	0.4	12.0
12	POW	62.7	-11.2	24.7	-76.2	12	DGC	-48.3	48.2	-7.2	7.2
13	HCM	57.9	16.6	-14.7	-59.8	13	VSC	-45.5	44.9	0.0	0.5
14	PVT	55.5	-40.1	-0.9	-14.5	14	DCM	-44.9	5.8	0.1	39.0
15	MSB	44.0	-40.0	-2.3	-0.7	15	PHR	-44.2	42.3	0.0	1.8
16	FPT	43.6	-58.5	15.0	-0.2	16	GMD	-35.3	-10.6	-11.8	57.7
17	GAS	40.0	-64.9	6.9	18.0	17	VHM	-31.9	-23.1	29.2	25.8
18	VRE	38.7	-78.3	36.4	3.2	18	PTB	-29.5	7.5	-15.1	37.0
19	MWG	36.8	-52.7	47.7	-31.8	19	PAN	-21.5	11.4	0.1	10.0
20	MBB	34.9	-43.6	9.5	-0.8	20	FUEFVND	-21.2	60.9	15.0	-54.7
Top 20		1,935.5	-1,142.3	344.8	-1,138.0	Top 20		-1,839.0	765.5	207.3	866.2

Note: Tỷ VND, Chỉ tính GD khớp lệnh trên HOSE



TỔNG KẾT THỊ TRƯỜNG TUẦN 03/07 – 07/07

VNINDEX duy trì xu hướng tăng điểm trở lại khi có tuần giao dịch tích cực với 4 phiên tăng điểm, 1 phiên giảm điểm, thanh khoản giảm nhẹ so với tuần trước, độ rộng thị trường khá tích cực ở hầu hết các nhóm ngành. Dòng tiền cá nhân trong nước tiếp tục mua ròng nâng đỡ thị trường, đối ứng với lực bán ròng từ Khối ngoại, Tổ chức trong nước. **VNINDEX** ghi nhận tuần tăng +17.89 điểm (+1.6%), đóng cửa cao nhất tuần tại 1,138.07 điểm.

Giá trị giao dịch trung bình 1 phiên trên sàn **HOSE** đạt 15,526 tỷ, giảm nhẹ -6.3% so với tuần trước và -7.6% so với TB 5 tuần nhưng tăng 32.7% so với TB 20 tuần trước. Tỷ trọng phân bổ dòng tiền tăng vào nhóm cổ phiếu vốn vừa **VNMID**, giảm ở nhóm vốn lớn và nhỏ. Dòng tiền có xu hướng tăng mạnh vào nhóm *Hóa chất, Bán lẻ, Chứng khoán* và giảm ở nhóm *Bất động sản, Xây dựng & VLXD, Hàng và dịch vụ Công nghiệp*.

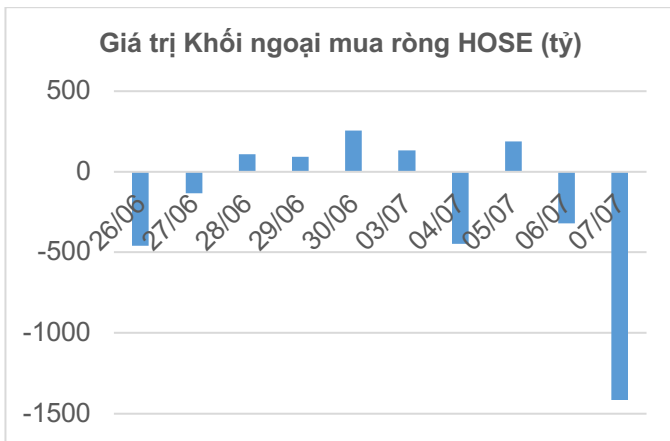
Xu hướng giao dịch khớp lệnh của các nhóm NĐT:

Nhóm NĐT nước ngoài tiếp tục có tuần **BÁN** ròng hơn -1,662 tỷ trên HOSE, trong đó bán ròng khớp lệnh -374 tỷ. Top cổ phiếu bán ròng gồm: STB, PNJ, NLG. Ngược lại, khối ngoại mua ròng tích cực với: HPG, VHC, SSI...

Nhóm NĐT cá nhân tiếp tục **MUA** ròng mạnh với giá trị hơn 1771 tỷ trên HOSE, tính riêng khớp lệnh họ mua ròng 137 tỷ đồng. Top cổ phiếu mua ròng mạnh VNM, PNJ, STB. Top cổ phiếu bán ròng gồm HPG, GEX, VHC.

Nhóm NĐT tổ chức tiếp tục có tuần **BÁN** ròng -981 tỷ, tính riêng khớp lệnh họ bán ròng -433 tỷ. Top cổ phiếu bán ròng có HPG, VGC, E1VFN30. Ngược lại, họ mua ròng tập trung với VNM, VND, TCB.

Nhóm Tự doanh có tuần **MUA** ròng mạnh 872 tỷ đồng, tính riêng khớp lệnh họ mua ròng 669 tỷ đồng. Top cổ phiếu mua ròng gồm GEX, STB, VIB. Top cổ phiếu bán ròng có SSI, E1VFN30, PTB...



STT	Mua ròng		Bán ròng	
	Mã	Giá trị	Mã	Giá trị
1	HPG	418.9	VHM	760.3
2	VHC	142.7	EIB	693.5
3	SSI	141.6	STB	275.1
4	GEX	85.3	KDC	207.2
5	TCM	77	PNJ	170.5
6	SHS	66.6	NLG	179.7
7	GMD	58.3	VNM	127.3
8	DCM	38.9	VNM	127.3
9	PTB	37.5	QNS	74.8
10	DBC	33.3	HDB	71.3

Giao dịch khối ngoại

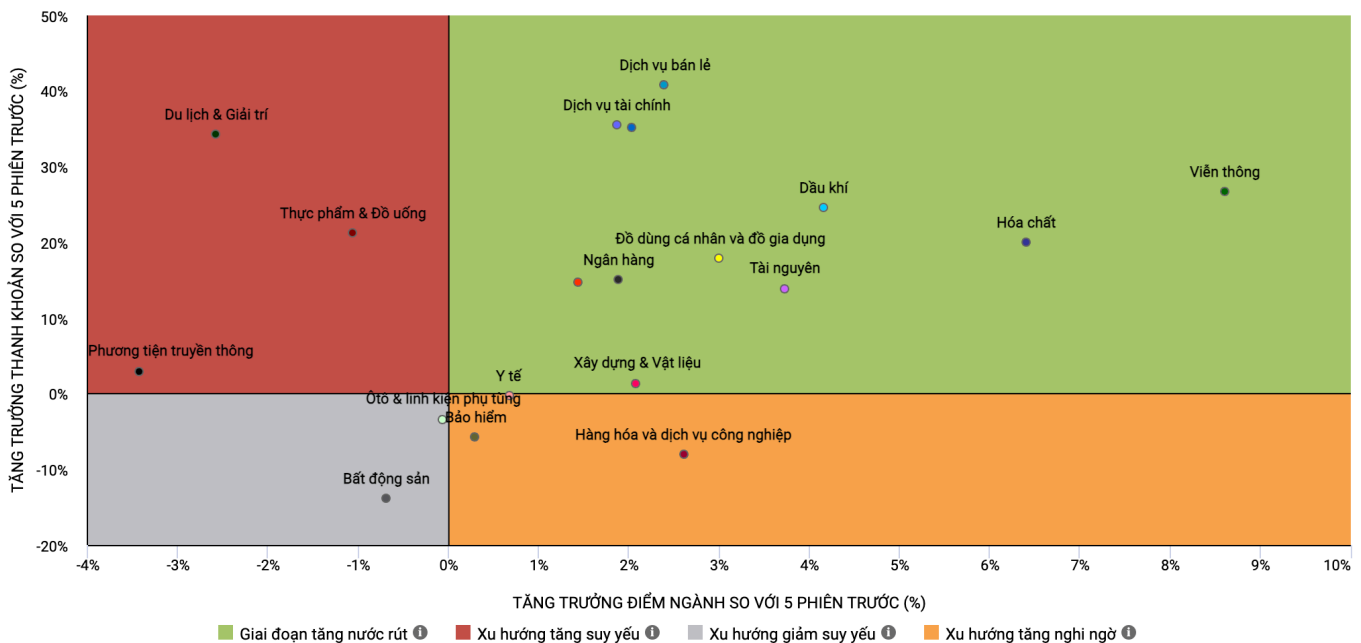
Khối ngoại tiếp tục có tuần **BÁN** ròng khá mạnh với hơn -1,662 tỷ đồng, tập trung bán ròng qua thỏa thuận với hơn -1300 tỷ tới từ VHM và EIB. Khối ngoại bán ròng tập trung với nhóm ngành *Ngân hàng, Bất động sản, Hàng cá nhân & gia dụng*, ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung với nhóm *Tài nguyên cơ bản*.

Về giá trị bán ròng trong tuần, VHM là mã bị ròng mạnh nhất trong tuần với giá trị hơn -760 tỷ, theo sau là 1 số mã khác như EIB, STB, KDC với giá trị bán ròng lần lượt hơn -693, -275, -207 tỷ đồng của khối ngoại.

Ở chiều ngược lại, khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh HPG với giá trị gần 420 tỷ đồng trong tuần, theo sau đó là 1 số mã như VHC, SSI, GEX với giá trị mua ròng lần lượt đạt gần +143, +142 và +86 tỷ đồng.

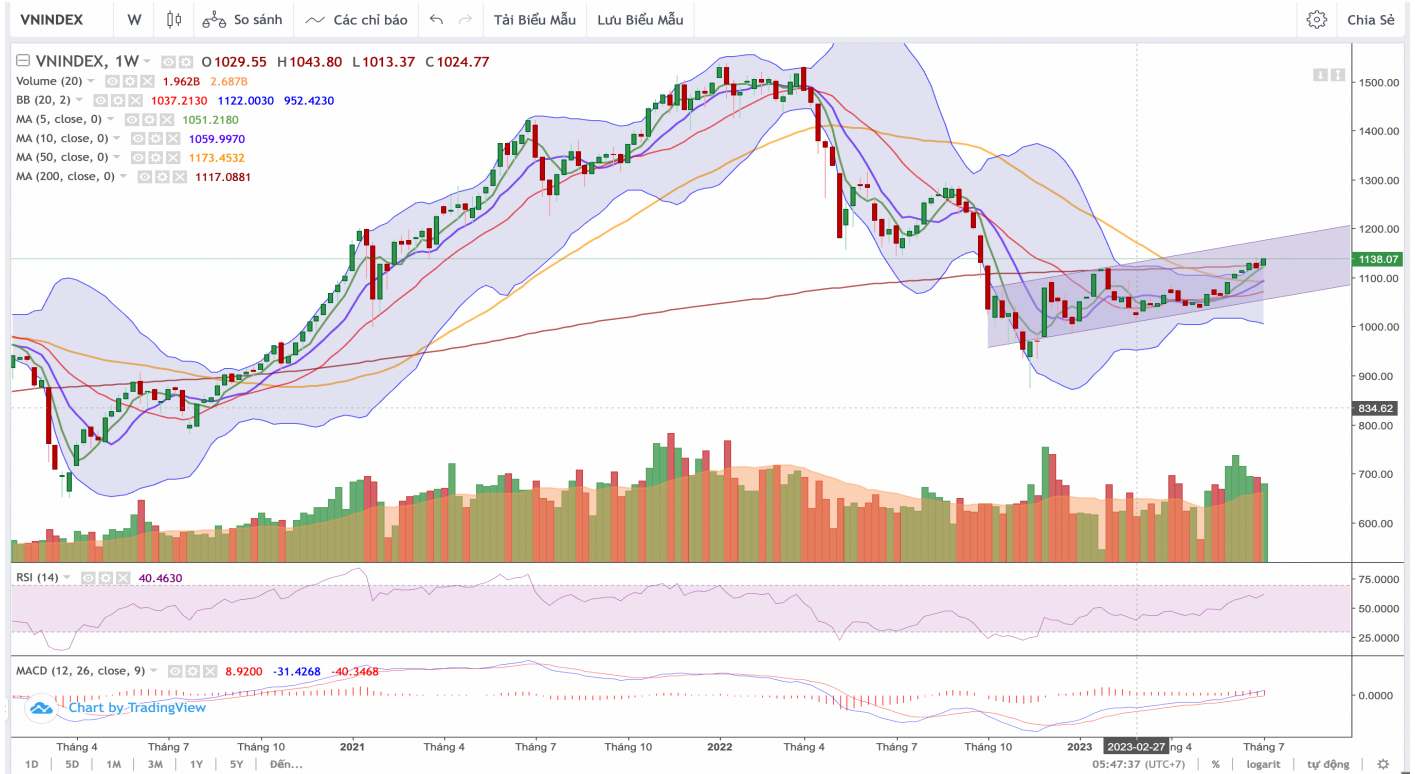
Thị trường phái sinh

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2307 kết tuần tại 1,125 điểm, thu hẹp mức chênh lệch còn -4.43 điểm so với VN30. Khối lượng mở OI tăng, các kỳ hạn lớn hơn thu hẹp mức chênh lệch, cho thấy tâm lý Nhà đầu tư dần lạc quan với xu hướng tăng ngắn hạn của thị trường cơ sở.



Nguồn: Dstock, AFB tổng hợp

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TUẦN 10/07 – 14/07



GÓC NHÌN KỸ THUẬT:

VNINDEX có tuần tăng điểm hồi phục trở lại khá tích cực với 4 phiên tăng điểm trong tuần, thanh khoản có giảm nhẹ so với tuần trước, tuy nhiên vẫn duy trì ở mức cao so với trung bình 20 tuần, tuy nhiên độ rộng thị trường có xu hướng tích cực trở lại, xu hướng dòng tiền có sự phân hóa khá rõ nét ở các nhóm cổ phiếu. **VNINDEX** kết phiên đóng cửa cao nhất tuần, cho thấy tâm lý của NĐT vẫn đang khá tích cực trước xu hướng ngắn hạn của thị trường. Trên đồ thị tuần, chỉ số giá xác nhận vượt thành công MA200 lần thứ 2, trở lại thử thách vùng đỉnh 1,040 lần thứ 4, các chỉ báo kỹ thuật RSI, MACD cho xu hướng tích cực ngắn hạn trở lại, **VNINDEX** kết thúc tuần điều chỉnh và tiếp tục xu hướng tăng điểm.

*Chúng tôi cho rằng, **VNINDEX** vẫn duy trì được xu hướng tăng điểm nhưng đà tăng đang có phần chậm lại khi thanh khoản có dấu hiệu sụt giảm nhẹ, **VNINDEX** sẽ tiếp tục xu hướng tăng thử thách vùng giá 1,150 – 1,160 trong 1-2 tuần tới với sự phân hóa ở các nhóm cổ phiếu, dòng tiền luân phiên tăng điểm ở các nhóm ngành. Vùng hỗ trợ của chỉ số trong ngắn hạn quanh 1,125 – 1,130 điểm.*

Xu hướng Ngắn hạn: Trung lập.

Xu hướng Trung – Dài hạn: Tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

Chúng tôi cho rằng **VNINDEX** nhiều khả năng sẽ tiếp tục quán tính tăng điểm ở những phiên đầu tuần, dòng tiền phân hóa, luân phiên tăng điểm ở các nhóm ngành và hướng tới vùng 1,150 – 1,160 điểm. Với việc **ALFABULL** đã khuyến nghị Nhà đầu tư ưu tiên chốt lời các vị thế và duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn 50-60% cổ phiếu, có thể bắt đầu xem xét các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng danh mục trở lại. Hạn chế **FOMO** mua ở những nhịp tăng điểm.

Với những NĐT đang có tỷ trọng cổ phiếu cao, **ALFABULL** cho rằng những phiên tăng điểm hồi phục vùng giá 1,150 – 1,160 là những cơ hội để NĐT canh chốt lời và tái cơ cấu danh mục, hạ tỷ trọng về mức an toàn 50-60% cổ phiếu.

DANH MỤC CỔ PHIẾU THEO DÕI

MCK	Ngành	Giá hiện tại	Giá theo dõi	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Trạng thái
IDC	BDS KCN	42.70	40.0 – 40.5	47.0 – 48.0	39.5	Theo dõi mua gia tăng
PVD	Dầu khí	24.85	23.8 – 24.3	27.0 – 28.0	23.5	Theo dõi mua gia tăng
PVS	Dầu khí	33.20	32.0 – 32.8	36.0 – 37.0	31.5	Theo dõi mua gia tăng

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

MCK	Ngày mở vị thế	Giá hiện tại	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá dừng lãi/lỗ	Lãi/lỗ (%)	Trạng thái
PVD	09/06/2023	24.85	23.10	27.0 – 28.0	22.5	7.57	Nắm giữ, canh mua thêm
IDC	19/05/2023	42.70	38.60	47.0 – 48.0	38.5	10.62	Nắm giữ, canh mua thêm
VCG	03/07/2023	22.15	21.05	24.0 – 25.0	20.0	5.22	Nắm giữ, canh mua thêm
PVS	03/07/2023	33.20	33.20	36.0 – 37.0	31.8	0%	Nắm giữ, canh mua thêm

Chúng tôi cho rằng với các nhịp điều chỉnh, có thể quan sát với một số nhóm ngành như nhóm *Ngân hàng, Chứng khoán, Năng lượng (Dầu, điện), Thủy sản và Đầu tư công*, ... Đây là những nhóm ngành **ALFABULL** cho rằng có sự tích cực hơn về những thông tin, dòng tiền thanh khoản trên thị trường.

NOTE: Với danh mục cổ phiếu theo dõi ngắn hạn, dựa trên bộ tiêu chí lọc của **ALFABULL**, chúng tôi sẽ cập nhật danh mục 1 tháng/lần, nếu có những thay đổi chúng tôi sẽ cập nhật theo diễn biến thị trường hàng ngày. Nhà đầu tư cần chi tiết hơn lộ trình giải ngân vui lòng liên hệ AFB. Trong trường hợp có thay đổi về các vùng giá, AFB sẽ nhanh nhất có thể cập nhật thông tin tới Quý Nhà đầu tư.

DANH MỤC TRUNG - DÀI HẠN

Chúng tôi đánh giá VNINDEX đang có nhiều tín hiệu tích cực trong việc tích lũy tạo đáy trung – dài hạn. Các gói chính sách hỗ trợ nền kinh tế, cùng nhiều thông tin tích cực được cho là những yếu tố cần thiết đang hỗ trợ xu hướng tạo đáy trong năm 2023 của VNINDEX. Với danh mục trung – dài hạn, Quý NĐT vui lòng liên hệ với AFB để có thông tin về Doanh nghiệp và vùng giá hợp lý để thực hiện giải ngân.

TỔNG HỢP CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THÁNG 6					ALFABULL
Mã CK	Giá mua	Giá bán	Lãi/lỗ	Thời gian nắm giữ	Danh mục
PVS	30.5	33	8.20%	5 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
PVD	23.1	25	8.23%	5 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
VCG	19.5	21.6	10.77%	4 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
HCM	26.5	29	9.43%	4 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
IDC	42.1	44	4.51%	4 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	15,666,000	EIB	(34,247,300)
2	SSI	5,421,500	VHM	(13,822,603)
3	GEX	4,454,600	STB	(9,313,300)
4	VHC	2,007,200	POW	(5,775,500)
5	DXS	1,704,200	NLG	(4,626,300)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	4,919,700	PVS	(1,147,205)
2	CEO	251,930	IDC	(992,800)
3	IDJ	93,360	NVB	(254,625)
4	MBS	90,800	BVS	(181,900)
5	TNG	82,370	PSW	(55,000)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	18.90	17.70 ↓ -6.35%		216,208,800
SHB	12.50	13.50 ↑ 8.00%		146,818,014
HPG	26.15	27.45 ↑ 4.97%		125,939,802
NVL	14.85	14.50 ↓ -2.36%		120,707,400
VIX	10.80	11.35 ↑ 5.09%		98,169,895

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.20	13.70 ↑ 3.79%		101,984,769
IDJ	8.10	6.30 ↓ -22.22%		54,466,616
APS	8.70	7.00 ↓ -19.54%		36,713,716
PVS	32.40	33.20 ↑ 2.47%		35,786,934
CEO	23.80	22.20 ↓ -6.72%		28,285,955

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STK	25.65	29.95	4.3	↑ 16.75%
DBC	21.30	24.45	3.2	↑ 14.79%
VHC	65.00	74.00	9.0	↑ 13.85%
LAF	13.50	15.35	1.9	↑ 13.70%
PTB	47.55	54.00	6.5	↑ 13.56%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDG	15.00	17.80	2.8	↑ 18.67%
THS	15.70	18.60	2.9	↑ 18.47%
BST	16.10	18.90	2.8	↑ 17.39%
BPC	8.60	10.00	1.4	↑ 16.28%
LDP	8.00	9.30	1.3	↑ 16.25%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTB	2.39	1.83	-0.6	↓ -23.43%
IBC	2.22	1.89	-0.3	↓ -14.86%
TMT	24.35	20.85	-3.5	↓ -14.37%
TDP	34.80	30.20	-4.6	↓ -13.22%
SVC	41.40	36.50	-4.9	↓ -11.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDU	35.70	25.80	-9.9	↓ -27.73%
HJS	43.40	31.70	-11.7	↓ -26.96%
IDJ	8.10	6.30	-1.8	↓ -22.22%
APS	8.70	7.00	-1.7	↓ -19.54%
PHN	42.90	35.10	-7.8	↓ -18.18%

(*) Giá điều chỉnh

Nguồn: SHS, AFB tổng hợp

CẬP NHẬT TIN TỨC

Thủ tướng: Hạ tiếp lãi suất, nới điều kiện vay cho doanh nghiệp vừa và nhỏ	Thủ tướng yêu cầu ngân hàng nghiên cứu nới các điều kiện vay, hạ thêm lãi suất để hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời hơn, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Chỉ đạo này được Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu khi làm việc với Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) tối 6/7.
6 tháng đầu năm 2023, ngân sách nhà nước bội thu 71.200 tỷ đồng	6 tháng đầu năm, tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) ước tính 875.800 tỷ đồng, tổng chi NSNN ước tính 804.600 tỷ đồng; dự toán mức bội thu NSNN: 71.200 tỷ đồng.
Reuters: SHB đang đàm phán bán tới 20% vốn cho nhà đầu tư nước ngoài với định giá có thể đạt 2,2 tỷ USD	Theo nguồn tin của Reuters, Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) đang trong cuộc đàm phán bán tới 20% cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài với định giá ngân hàng có thể mức 2- 2,2 tỷ USD (tương đương định giá trước phát hành khoảng 17.000 đ/cp).
VHC sẽ nâng vốn lên 2,224 tỷ thông qua chia cổ tức lần phát hành ESOP	Theo đó, Vĩnh Hoàn dự kiến phát hành gần 3.7 triệu cp theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 (ESOP), tương ứng tỷ lệ 2%. Giá phát hành là 10,000 đồng/cp - thấp hơn 86% so với thị giá kết phiên 06/07 (71,500 đồng/cp). Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong 5 năm.
Bloomberg: VinFast có thể niêm yết lên sàn Nasdaq trong quý 3/2023	Hãng xe điện VinFast dự tính niêm yết cổ phiếu lên sàn Nasdaq Global Select Market trong quý 3/2023, sau khi sáp nhập với công ty SPAC Black Spade, dựa trên nguồn tin thân cận. Hồi tháng 5/2023, VinFast cho biết sẽ niêm yết ở Mỹ vào nửa cuối năm 2023. Thỏa thuận sáp nhập được kỳ vọng hoàn tất trước ngày 20/07 và định giá VinFast ở mức 23 tỷ USD.
EVN đang nợ PV Power 13.000 tỷ đồng, công tác thu hồi hiện rất khó khăn	PV Power đã có báo cáo về tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và đặc biệt tình hình thu hồi công nợ của PV Power từ Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) vô cùng khó khăn, tính đến nay tổng số tiền nợ đọng đã xấp xỉ 13.000 tỷ đồng. Trước đó hồi tháng 6, EVN từng cho biết số nợ vay tại các đơn vị thành viên là rất lớn, nhu cầu trả nợ gốc và lãi vay trong năm rất cao
Vinamilk ước thực hiện 48% kế hoạch lợi nhuận sau 6 tháng	Cụ thể, thương hiệu sữa lớn nhất Việt Nam ước doanh thu quý 2 đạt 15.2 ngàn tỷ đồng, tăng 1.6% so với cùng kỳ năm trước và tăng 8.9% so với quý trước. Lãi sau thuế ước đạt 2.22 ngàn tỷ đồng, tăng 5.6% so với cùng kỳ và tăng 16.5 % so quý trước.
GAS: Ước lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt hơn 6.000 tỷ đồng, chuẩn bị đón chuyển tàu LNG đầu tiên cập cảng Thị Vải	Riêng trong 6 tháng đầu năm, PV GAS ước thực hiện 45.117 tỷ đồng doanh thu, bằng 117% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế ước thực hiện 7.542 tỷ đồng, bằng 183% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế ước thực hiện 6.035 tỷ đồng, bằng 183% kế hoạch.

ALFABULL là đơn vị tư vấn đầu tư độc lập, minh bạch với mục tiêu xây dựng và phát triển một cộng đồng đầu tư giá trị. **ALFABULL** hiện tại là đối tác cùng những tổ chức tài chính cũng như các doanh nghiệp lớn, hy vọng mang lại nhiều sản phẩm đầu tư giá trị dành cho Nhà đầu tư và có thể đồng hành cùng Nhà đầu tư trên Thị trường chứng khoán nói riêng và Đầu tư tài chính nói chung.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo được viết và phát hành bởi đội ngũ phân tích của ALFA BULL dựa trên các nguồn thông tin công khai trên phương tiện đại chúng. Thông tin này được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành.

Các nhà đầu tư nên có nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình trước khi ra quyết định đầu tư. Nhóm thực hiện không chịu bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này dưới mọi hình thức.

Trân trọng!

Thông tin liên hệ:

Hotline: 0968.402.286 (Ms.Dung), 0963.340.576 (Ms. Tan), 0987.753.767 (Mr. Dat).

Email: thanhdatt.afb@gmail.com

Website: Alfabull.vn

Link đăng ký trở thành thành viên của AFB: <https://forms.gle/DCySwd21bov3gT8K9>

Link zalo cập nhật tin tức thị trường của AFB: <https://zalo.me/g/vpbef736>.